

Số: 63/2016/TTLT-BTC-BGTVT

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2016

### **THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**Hướng dẫn việc cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng cơ sở hạ tầng; phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu cảng biển, cảng thủy nội địa, cửa khẩu ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không**

*Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Bộ Luật Hàng hải Việt Nam số 40/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 66/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam số 61/2014/QH13 ngày 21 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa số 23/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa số 48/2014/QH13 ngày 17 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Đường sắt số 35/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2011/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ về cung cấp, khai thác, xử lý và sử dụng thông tin về hành khách trước khi nhập cảnh Việt Nam qua đường hàng không;*

*Căn cứ Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về quản lý cảng biển và luồng hàng hải;*

*Căn cứ Nghị định 01/2015/NĐ-CP ngày 02/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động Hải quan; trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về an ninh hàng không;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay;*

*Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư liên tịch hướng dẫn việc cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng cơ sở hạ tầng; phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu cảng biển, cảng thủy nội địa, cửa khẩu ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không.*

## **CHƯƠNG I**

### **QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư liên tịch này quy định nguyên tắc, cách thức cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng cơ sở hạ tầng; phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh tại cửa khẩu cảng biển, cảng thủy nội địa, cửa khẩu ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Tổng cục Hải quan, Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Cục Hải quan tỉnh, thành phố liên quan).

2. Chi cục Hải quan cửa khẩu, Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Đường thủy nội địa, Cảng vụ Hàng không.

3. Doanh nghiệp cảng hàng không, doanh nghiệp kinh doanh cảng biển, doanh nghiệp kinh doanh cảng thủy nội địa, doanh nghiệp khai thác ga đường sắt liên vận quốc tế và doanh nghiệp kinh doanh vận tải liên vận quốc tế, các hãng hàng không Việt Nam và các hãng hàng không nước ngoài hoạt động tại Việt Nam.

4. Các cá nhân, tổ chức liên quan thuộc các đơn vị: cơ quan hải quan, Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, các hãng hàng không Việt Nam và các hãng hàng không nước ngoài hoạt động tại Việt Nam, cơ quan Cảng vụ Hàng hải, Cảng vụ Hàng không, Ga đường sắt liên vận quốc tế, Cảng vụ Đường thủy nội địa.

5. Các đơn vị kinh doanh vận tải đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải.

**Điều 3. Nguyên tắc phối hợp cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng cơ sở hạ tầng; phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh tại cảng biển, cảng thủy nội địa, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không**

1. Đảm bảo tăng cường tuân thủ pháp luật hải quan, pháp luật hàng hải, pháp luật hàng không, pháp luật đường sắt và pháp luật đường thủy nội địa áp dụng đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh và hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh.

2. Nhằm đơn giản thủ tục hành chính đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh của tổ chức, cá nhân và hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh; chống ùn tắc, tồn đọng hàng hoá tại khu vực cửa khẩu.

3. Đảm bảo thống nhất nội dung cung cấp thông tin nhằm phát huy hiệu quả và hiệu lực chức năng, nhiệm vụ, đúng phạm vi thẩm quyền và nghĩa vụ của mỗi cơ quan.

4. Phối hợp chặt chẽ trong chia sẻ thông tin nghiệp vụ, sử dụng cơ sở hạ tầng (mặt bằng, kho bãi, trụ sở làm việc, mạng lưới điện nước, mạng lưới thông tin nội bộ, mạng viễn thông...); các trang thiết bị kiểm tra, giám sát (máy soi chiếu hàng hóa, thiết bị phát hiện phóng xạ, hệ thống camera giám sát, các thiết bị liên quan khác...).

5. Đảm bảo an toàn, bí mật trong cung cấp và sử dụng thông tin; có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ và tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định của cơ quan chủ quản về bảo dưỡng, bảo hành và sửa chữa trụ sở, máy móc, thiết bị và vật dụng khi sử dụng chung.

6. Trao đổi, thảo luận, tham vấn cấp trên và các bên liên quan để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp; không làm phức tạp các vướng mắc, không làm ảnh hưởng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của mỗi cơ quan.

**Điều 4. Cơ chế phối hợp cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng cơ sở hạ tầng; phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh tại cảng biển, cảng thủy nội địa, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không**

1. Chi cục trưởng Chi cục Hải quan và Giám đốc Cảng vụ Hàng hải, Giám đốc Cảng vụ Đường thủy nội địa hoặc Giám đốc Cảng vụ Hàng không hoặc Giám đốc đơn vị được giao quản lý khai thác ga liên vận quốc tế và Giám đốc đơn vị kinh doanh vận tải đường sắt tại ga đường sắt liên vận quốc tế tổ chức họp định kỳ mỗi quý một lần hoặc đột xuất để thống nhất thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Chi cục Hải quan chủ trì, phối hợp với Cảng vụ hoặc Đơn vị được giao quản lý khai thác ga liên vận quốc tế và đơn vị kinh doanh vận tải đường sắt tại

ga đường sắt liên vận quốc tế xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng cơ sở hạ tầng; phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của người xuất cảnh, nhập cảnh trong phạm vi địa bàn quản lý trên cơ sở quy định tại Thông tư liên tịch này;

b) Giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thực hiện phối hợp cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng cơ sở hạ tầng; phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh trên cơ sở Thông tư liên tịch này và Quy chế phối hợp của từng cửa khẩu và theo quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan;

c) Tổng kết, đánh giá, đề xuất phương hướng về công tác phối hợp vào đầu tháng 01 năm tiếp theo, báo cáo Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hải quan tỉnh, thành phố liên quan.

2. Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Đường sắt Việt Nam, Cục Hải quan tỉnh, thành phố liên quan có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết, xử lý các vấn đề của nội dung vướng mắc theo thẩm quyền quy định do Giám đốc Cảng vụ hàng hải cảng biển, Cảng thủy nội địa hoặc Giám đốc Cảng vụ hoặc Cảng hàng không hoặc Giám đốc đơn vị được giao quản lý khai thác ga đường sắt liên vận quốc tế và Giám đốc đơn vị kinh doanh vận tải đường sắt tại ga đường sắt liên vận quốc tế, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan báo cáo.

3. Tổng cục Hải quan (Cục Giám sát quản lý) phối hợp với Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục Hàng không Việt Nam, Tổng công ty cảng Hàng không Việt Nam, Doanh nghiệp kinh doanh cảng Hàng không, Cục đường sắt Việt Nam, Cục Hải quan tỉnh, thành phố liên quan có trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết, xử lý các vấn đề của nội dung vướng mắc theo thẩm quyền quy định do Giám đốc Cảng vụ hàng hải, Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa, Giám đốc Cảng vụ hàng không, Giám đốc đơn vị được giao quản lý khai thác ga đường sắt liên vận quốc tế và Giám đốc đơn vị kinh doanh vận tải đường sắt tại ga đường sắt liên vận quốc tế, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan báo cáo.

**Điều 5. Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng cơ sở hạ tầng; phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh tại cảng biển, cảng thủy nội địa, ga đường sắt liên vận quốc tế, cảng hàng không**

1. Quy chế phối hợp cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng cơ sở hạ tầng, phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh tại cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không và ga đường sắt liên vận quốc tế (sau đây gọi là Quy chế) phải đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật liên quan, tuân thủ các quy định của Thông tư liên tịch này.

2. Quy chế phải phù hợp với cơ sở hạ tầng, biên chế tổ chức, bố trí mặt bằng và trang thiết bị giám sát thực tế tại khu vực địa bàn quản lý.

3. Quy chế bao gồm các nội dung cơ bản sau đây:

a) Nguyên tắc phối hợp kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh, hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh tại địa bàn quản lý cụ thể;

b) Cách thức phối hợp triển khai thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát, giám sát đối với phương tiện vận tải, cán bộ và nhân viên phục vụ tại các khu vực hạn chế, khu vực cách ly, khu vực nhận hành lý, khu vực sân đỗ, neo đậu, sân ga, khu vực kho bãi hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; phương tiện vận tải, hàng hóa, hàng hóa ra vào các khu vực hạn chế; khu cách ly, khu vực đặc biệt và doanh nghiệp kinh doanh hoạt động trong khu vực này;

c) Cách thức phối hợp triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát đối với hành lý không người nhận, bỏ quên, nhầm lẫn thất lạc và xử lý hàng hóa tồn đọng;

d) Cách thức phối hợp chia sẻ thông tin nghiệp vụ;

đ) Cách thức phối hợp chia sẻ sử dụng cơ sở hạ tầng, bố trí mặt bằng và hệ thống, máy móc, trang thiết bị làm việc và phục vụ công tác kiểm tra, giám sát;

e) Trách nhiệm của các cơ quan liên quan;

g) Cách thức giải quyết vướng mắc;

h) Cơ chế báo cáo, tham vấn giữa các cơ quan liên quan;

i) Các vấn đề khác nếu xét cần thiết và phù hợp đặc thù địa bàn quản lý.

4. Chi cục Hải quan cửa khẩu chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Cảng vụ (Hàng hải, Đường thủy nội địa, Hàng không) và các doanh nghiệp kinh doanh cảng (cảng biển, cảng thủy nội địa, cảng hàng không), các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vận tải đường sắt tại ga đường sắt liên vận quốc tế xây dựng Quy chế để thực hiện.

## **Điều 6. Phối hợp cung cấp thông tin, tham vấn, tuyên truyền quy định pháp luật**

Giám đốc Cảng vụ Hàng hải, Giám đốc Cảng vụ hàng không, Giám đốc Cảng vụ đường thủy nội địa và Chi cục trưởng Chi cục Hải quan, Giám đốc đơn vị được giao quản lý khai thác ga đường sắt liên vận quốc tế và Giám đốc đơn vị kinh doanh vận tải đường sắt tại ga đường sắt liên vận quốc tế thống nhất tổ chức thực hiện các nội dung sau:

1. Thống nhất hình thức, nội dung, biện pháp, phương tiện thông tin, tham vấn, tuyên truyền các quy định của pháp luật về hải quan, hàng hải, hàng không, đường sắt và vận tải đường thủy nội địa đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu, phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh và hành lý của hành khách xuất cảnh, nhập cảnh.